

**CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI
GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

Đã được soát xét

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

MỤC LỤC

	<u>TRANG</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 4
BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT	5
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	6 - 7
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	8
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ	9
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10 - 35

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 của Công ty đã được soát xét.

KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân (tên giao dịch: My Xuan Brick Tile Pottery and Construction Joint Stock Company) được thành lập trên cơ sở Cổ phần hoá Xí Nghiệp gạch ngói gốm xây dựng thuộc Công ty Phát triển Khoáng Sản 6 theo Quyết định số 168/2003/QĐ-BCN ngày 17 tháng 10 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000078 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 18 tháng 12 năm 2003.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 18 tháng 12 năm 2003, chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng; vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh; mua bán vật liệu xây dựng, trang trí nội thất; cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng và tăng vốn điều lệ từ 2.100.000.000 VND lên 3.100.000.000 VND.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 27 tháng 06 năm 2006, chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng và tăng vốn điều lệ từ 3.100.000.000 VND lên 5.300.000.000 VND.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 16 tháng 04 năm 2008, chuẩn y việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng và tăng vốn điều lệ từ 5.300.000.000 VND lên 25.612.400.000 VND.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 23 tháng 05 năm 2008, chuẩn y việc thay đổi người sở hữu cổ đông sáng lập của Công ty, từ ông Nguyễn Đức Tuấn sang bà Dư Thị Thanh Hương.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 24 tháng 12 năm 2008, chuẩn y việc thay đổi mệnh giá cổ phiếu từ 100.000/Cp xuống 10.000/Cp và tăng vốn điều lệ từ 25.612.400.000 VND lên 40.942.700.000 VND.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 14 tháng 05 năm 2010, chuẩn y việc tăng vốn điều lệ từ 40.942.700.000 VND lên 53.206.940.000 VND.
 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 06 tháng 08 năm 2012, chuẩn y việc sửa tên Công ty từ Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Xây Dựng Mỹ Xuân thành Công Ty Cổ Phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân.
- **Vốn điều lệ** : 53.206.940.000 VND

Cơ cấu vốn điều lệ như sau:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
1	Ông Lưu Ngọc Thanh	12B/7 Hoàng Hoa Thám - Phường 2, Tp. Vũng Tàu	375.936	3.759.360.000	7,07
2	Ông Dư Quốc Trung	Số 127/20 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, Tp. Vũng Tàu	296.304	2.963.040.000	5,57
3	Các cổ đông khác		4.648.454	46.484.540.000	87,36
	Cộng		5.320.694	53.206.940.000	100,00

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

• Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại : (064) 3 876 770 – 3 893 150
Fax : (064) 3 894 168
Mã số thuế : 3 5 0 0 6 4 0 9 6 6

• Ngành, nghề kinh doanh

- Khai thác đất sét;
- Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng, kinh doanh nguyên vật liệu ngành sản xuất vật liệu xây dựng, mua bán vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, mua bán gạch ngói gốm;
- Xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, nhà cho thuê;
- Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật mở;
- Vận tải hàng hóa bằng xe tải liên tỉnh;
- Cho thuê máy móc, thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng;
- Mua bán máy móc thiết bị ngành xây dựng, vật liệu xây dựng, máy móc chuyên dùng.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH, QUẢN LÝ

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Hội đồng quản trị		
Ông Lưu Ngọc Thanh	Chủ tịch	11/12/2003
Ông Dư Quốc Trung	Phó Chủ tịch	11/12/2003
Ông Ngô Thành Cương	Thành viên	11/12/2003
Ông Nguyễn Văn Sơn	Thành viên	25/04/2014
Ông Nguyễn Thế Đô	Thành viên	25/04/2014
Ban Kiểm soát		
Ông Hoàng Văn Thái	Trưởng ban	25/04/2014
Ông Hoàng Đình Hùng	Ủy viên	24/04/2009
Ông Phạm Trần Lực	Ủy viên	25/04/2014
Ban Tổng Giám đốc		
Ông Lưu Ngọc Thanh	Tổng Giám đốc	02/01/2004
Ông Dư Quốc Trung	Phó Tổng Giám đốc	02/01/2004
Bà Trần Thị Cảnh	Kế toán trưởng	02/01/2004

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính tại ngày 30 tháng 06 năm 2015 và kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2015 của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm Báo cáo này (từ trang 06 đến trang 35).

SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2015

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 30 tháng 06 năm 2015 cho đến thời điểm lập Báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt (Vietland) đã soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015, Vietland bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là Kiểm toán viên độc lập của Công ty.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các Chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm trong việc bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 06 tháng đầu năm 2015, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



LUU NGỌC THANH – Tổng Giám đốc

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 14 tháng 07 năm 2015

Số: 0326/2015/BCKQCTSX-KTV

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT
VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2015**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN**

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân, được lập ngày 14 tháng 07 năm 2015, từ trang 06 đến trang 35 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 06 tháng đầu năm 2015 và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của Chúng tôi là đưa ra Báo cáo kết quả công tác soát xét về Báo cáo này dựa trên cơ sở công tác soát xét của Chúng tôi.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 "Công tác soát xét Báo cáo tài chính". Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ý kiến về công tác soát xét

Trên cơ sở công tác soát xét của Chúng tôi, Chúng tôi không thấy có sự kiện nào để cho rằng Báo cáo tài chính kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ 06 tháng đầu năm 2015, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 08 năm 2015

Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt**VÕ THỊ THU HƯƠNG - Phó Giám đốc**
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0455-2013-037-1**NGUYỄN THỊ THƠM - Kiểm toán viên**
Số Giấy CN ĐKHN Kiểm toán: 0787-2013-037-1**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu Vietland

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015

MẪU B 01a-DN

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		42.144.761.545	32.260.655.896
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		9.548.820.429	2.400.364.116
Tiền	111	V.1	9.548.820.429	2.400.364.116
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.793.364.649	9.899.600.517
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	8.811.630.559	9.542.418.306
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	821.495.008	271.005.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4	175.792.542	101.730.671
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(15.553.460)	(15.553.460)
IV. Hàng tồn kho	140		22.314.321.554	19.647.567.876
Hàng tồn kho	141	V.6	22.314.321.554	19.647.567.876
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		488.254.913	313.123.387
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7	156.285.690	88.811.687
2. Tài sản ngắn hạn khác	155	V.8	331.969.223	224.311.700
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		66.282.515.066	66.371.016.943
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		46.609.963.888	47.827.632.026
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	26.422.311.965	26.874.793.503
Nguyên giá	222		80.763.174.888	78.608.488.295
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(54.340.862.923)	(51.733.694.792)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	20.187.651.923	20.952.838.523
Nguyên giá	228		26.139.164.502	26.139.164.502
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.951.512.579)	(5.186.325.979)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		7.805.564.735	7.764.091.850
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	7.805.564.735	7.764.091.850
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		8.767.224.000	8.767.224.000
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.12	1.000.000.000	1.000.000.000
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.13	7.767.224.000	7.767.224.000
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.099.762.443	2.012.069.067
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.14	2.906.589.443	1.832.694.067
2. Tài sản dài hạn khác	268	V.15	193.173.000	179.375.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		108.427.276.611	98.631.672.839

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

06 tháng đầu năm 2015

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		35.052.709.828	27.476.292.343
I. Nợ ngắn hạn	310		35.052.709.828	27.476.292.343
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.16	8.484.462.232	7.496.561.412
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.17	13.968.968.382	362.836.117
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.18	4.088.483.201	1.863.550.671
4. Phải trả người lao động	314		4.554.265.344	4.624.191.652
5. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.19	1.234.666.645	594.154.798
6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.20	850.434.692	10.106.860.632
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.21	1.871.429.332	2.428.137.061
II. Nợ dài hạn	330		-	-
D - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		73.374.566.783	71.155.380.496
I. Vốn chủ sở hữu	410	V.22	73.374.566.783	71.155.380.496
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		53.206.940.000	53.206.940.000
<i>Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết</i>	<i>411a</i>		<i>53.206.940.000</i>	<i>53.206.940.000</i>
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		80.284.000	80.284.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		266.000.000	266.000.000
4. Cổ phiếu quỹ	415		(62.460.000)	(62.460.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		10.967.331.457	10.835.885.040
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lũ lũy kế)	421		8.916.471.326	6.828.731.456
<i>LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước</i>	<i>421a</i>		<i>3.921.507.456</i>	<i>6.828.731.456</i>
<i>LNST chưa phân phối kỳ này</i>	<i>421b</i>		<i>4.994.963.870</i>	<i>-</i>
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		108.427.276.611	98.631.672.839

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 07 năm 2015



LƯU NGỌC THANH
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH
Kế toán trưởng

LƯU THỊ MAI
Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

06 tháng đầu năm 2015

(Có so sánh số liệu 06 tháng đầu năm 2014)

MẪU B 02a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1		83.150.755.546	69.377.332.883
2 Các khoản giảm trừ doanh thu	2		-	-
3 Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	83.150.755.546	69.377.332.883
4 Giá vốn hàng bán	11	VI.2	57.269.576.475	47.120.718.835
5 Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		25.881.179.071	22.256.614.048
6 Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	38.863.855	6.219.288
7 Chi phí tài chính	22	VI.4	315.793.977	937.133.245
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		298.517.942	929.489.245
8 Chi phí bán hàng	24	VI.5	12.237.418.516	12.116.565.905
9 Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	5.626.608.007	4.343.073.539
10 Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	30		7.740.222.426	4.866.060.647
11 Thu nhập khác	31		300.593	176.383.009
12 Chi phí khác	32		5.525.315	185.914.746
13 Lợi nhuận khác	40	VI.7	(5.224.722)	(9.531.737)
14 Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế	50		7.734.997.704	4.856.528.910
15 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.8	1.162.676.824	693.988.786
16 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17 Lợi nhuận (lỗ) sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>6.572.320.880</u>	<u>4.162.540.124</u>
18 Lãi cơ bản trên cổ phần	70	VI.9	<u>918</u>	<u>642</u>
19 Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71		<u>-</u>	<u>-</u>

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 07 năm 2015



LƯU NGỌC THANH

Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH

Kế toán trưởng

LƯU THỊ MAI

Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GỒM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

06 tháng đầu năm 2015

MẪU B 03a-DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		7.734.997.704	4.856.528.910
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02		3.372.354.731	3.291.435.102
- Lãi/ (Lãi) từ hoạt động đầu tư	05		(21.318.160)	(6.219.288)
- Chi phí lãi vay	06		298.517.942	929.489.245
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		11.384.552.217	9.071.233.969
- Giảm/ (Tăng) các khoản phải thu	09		(200.719.655)	6.056.191.930
- Giảm/ (Tăng) hàng tồn kho	10		(2.666.753.678)	1.846.138.707
- (Giảm)/ Tăng các khoản phải trả (không kể chi phí lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11		17.161.493.738	(5.674.597.714)
- Giảm/ (Tăng) chi phí trả trước	12		(1.141.369.379)	269.383.069
- Tiền lãi vay đã trả	13		(298.517.942)	(929.489.245)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(931.147.208)	(320.869.800)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(2.252.618.322)	(444.850.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.054.919.771	9.873.140.916
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
- Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(2.014.131.678)	(1.390.113.276)
- Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		21.318.160	6.219.288
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(1.992.813.518)	(1.383.893.988)
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
- Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		31.230.499.175	48.946.778.440
- Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(40.486.925.115)	(52.744.350.092)
- Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(2.657.224.000)	(2.670.933.725)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(11.913.649.940)	(6.468.505.377)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		7.148.456.313	2.020.741.551
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		2.400.364.116	2.986.966.829
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	9.548.820.429	5.007.708.380

Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 07 năm 2015



LƯU NGỌC THANH

Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH

Kế toán trưởng

LƯU THỊ MAI

Người lập biểu

Báo cáo này là một bộ phận hợp thành của Báo cáo tài chính và phải được đọc kèm với Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

MẪU B 09a-DN

Thuyết minh này là một bộ phận không thể tách rời và được đọc kèm với Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 của Công ty Cổ phần Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân (gọi tắt là “Công ty”).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất, dịch vụ
- Ngành, nghề kinh doanh** : Khai thác đất sét sản xuất kinh doanh các sản phẩm gốm và vật liệu xây dựng, xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.
- Nhân viên**
Số lượng nhân viên của Công ty tại ngày 30 tháng 06 năm 2015 là 301 người (tại ngày 31 tháng 12 năm 2014: 359 người).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc tại ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 thuộc Báo cáo tài chính của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 là năm tài chính thứ 12 (mười hai) của Công ty kể từ khi chuyển sang Công ty cổ phần.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán và nguyên tắc, phương pháp chuyển đổi các đồng tiền khác

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi ra đồng Việt Nam theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

Chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong kỳ được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính, các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thực hiện kèm theo.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng ghi sổ trên phần mềm kế toán.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Các thay đổi về chính sách kế toán

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp (“Thông tư 200”) thay thế Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 (“Quyết định 15”) và có hiệu lực cho các năm tài chính bắt đầu từ hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015 trở đi.

Ảnh hưởng của các thay đổi chính sách kế toán theo hướng dẫn của Thông tư 200 được áp dụng phi hồi tố. Công ty đã bổ sung thuyết minh thông tin so sánh trên Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 đối với các chỉ tiêu có sự thay đổi giữa Thông tư 200 và Quyết định 15 tại Thuyết minh số VIII.5 của Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015.

2. Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ kế toán cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Số liệu phát sinh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

3. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính

Tài sản tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: tài sản tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn, các khoản cho vay và phải thu, tài sản tài chính sẵn sàng để bán. Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được xác định theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

Tài sản tài chính của Công ty gồm tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, khoản ký quỹ dài hạn và các khoản đầu tư tài chính dài hạn.

Nợ phải trả tài chính

Nợ phải trả tài chính được phân loại một cách phù hợp cho mục đích thuyết minh trong Báo cáo tài chính bao gồm các nhóm: nợ phải trả tài chính được ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá trị phân bổ. Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được xác định theo giá phát hành cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc phát hành nợ tài chính đó.

Nợ phải trả tài chính của Công ty bao gồm khoản phải trả người bán, các khoản phải trả ngắn hạn khác và các khoản vay và nợ ngắn hạn.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau khi ghi nhận ban đầu.

4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm lập Báo cáo.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu được trình bày trên Báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào Chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7 tháng 12 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013. Dự phòng phải thu khó đòi được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm trên khoản mục “Chi phí quản lý doanh nghiệp”.

6. Nguyên tắc ghi nhận hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

7. Tài sản cố định hữu hình và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, phù hợp với hướng dẫn theo Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà xưởng, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc thiết bị	02 - 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 - 10

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Số năm

Thiết bị, dụng cụ quản lý

03 - 05

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

8. Tài sản cố định vô hình và khấu hao

Tài sản cố định vô hình của Công ty thể hiện quyền sử dụng đất.

Quyền sử dụng đất

Giá trị quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế đã chi ra có liên quan trực tiếp đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ,... Quyền sử dụng đất được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian sử dụng của lô đất là từ 09 đến 38 năm.

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện chi phí mua sắm tài sản cố định, chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản và chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định chưa hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ.

Chi phí mua sắm tài sản cố định

Chi phí mua sắm tài sản cố định phản ánh giá mua và các chi phí có liên quan trực tiếp đến việc lắp đặt, chạy thử,... tài sản trước khi đưa vào sử dụng.

Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản

Chi phí xây dựng cơ bản các công trình, tài sản bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới, hoặc cải tạo, nâng cấp, mở rộng, và phí lãi vay (nếu có)... liên quan đến các công trình, tài sản phục vụ cho mục đích sản xuất, kinh doanh của Công ty còn dở dang tại thời điểm kết thúc niên độ.

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định

Chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định là toàn bộ chi phí phát sinh thực tế liên quan đến việc sửa chữa, cải tạo,... tài sản cố định. Khi công việc sửa chữa lớn tài sản cố định hoàn thành, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển chi phí vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ (nếu chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định giá trị nhỏ)/ chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định được kết chuyển vào “Chi phí trả trước dài hạn” để phân bổ dần vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ (chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định giá lớn và liên quan đến nhiều kỳ sản xuất kinh doanh).

10. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn thể hiện các khoản đầu tư vào Công ty liên kết, đầu tư chứng khoán và các khoản đầu tư dài hạn khác được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn được trích lập theo hướng dẫn tại Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7 tháng 12 năm 2009 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 89/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013. Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính dài hạn được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm trên khoản mục “Chi phí tài chính”.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

11. Các khoản trả trước dài hạn

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất, lệ phí quyền khai thác khoáng sản và các khoản chi phí trả trước dài hạn khác.

Trả trước tiền thuê đất

Trả trước tiền thuê đất thể hiện số tiền thuê đất đã được trả trước. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Lệ phí quyền khai thác khoáng sản

Lệ phí quyền khai thác khoáng sản được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê đất còn lại.

Các khoản chi phí trả trước dài hạn khác

Các khoản chi phí trả trước dài hạn khác bao gồm công cụ, dụng cụ, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định... và được coi là có khả năng đem lại lợi ích kinh tế trong tương lai cho Công ty với thời hạn từ một năm trở lên. Các chi phí này được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh, sử dụng phương pháp đường thẳng trong thời gian từ hai đến ba năm theo các quy định kế toán hiện hành.

12. Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác

Các khoản phải trả thương mại và phải trả khác được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

13. Nguồn vốn kinh doanh và các quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/ hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.
- Vốn khác của chủ sở hữu được ghi theo giá trị còn lại giữa giá trị hợp lý của các tài sản mà doanh nghiệp được các tổ chức, cá nhân khác tặng, biếu sau khi trừ (-) các khoản thuế phải nộp (nếu có) liên quan đến các tài sản được tặng, biếu này; và khoản bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.
- Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và sau đó mua lại. Cổ phiếu quỹ được ghi nhận theo giá trị thực tế và trình bày trên Bảng cân đối kế toán là một khoản ghi giảm vốn chủ sở hữu.
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lỗ lũy kế) là số lợi nhuận (lỗ lũy kế) từ các hoạt động của Công ty sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

14. Ghi nhận doanh thu

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm điều kiện sau:

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- (a) Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trong trường hợp giao dịch về các dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Tiền gửi

Doanh thu tiền gửi ngân hàng được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Công ty được xác lập, ngoại trừ cổ tức ghi nhận bằng cổ phiếu chỉ theo dõi số lượng mà không được ghi nhận là doanh thu.

15. Chi phí đi vay

Tất cả các chi phí lãi vay được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

16. Ghi nhận chi phí

Chi phí được ghi nhận theo thực tế phát sinh trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu trong kỳ.

17. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế hiện tại phải trả được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác (bao gồm cả lỗ mang sang, nếu có) và ngoài ra không bao gồm các chi tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên Báo cáo tài chính và được ghi nhận theo phương pháp Bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ trường hợp khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu. Trong trường hợp đó, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Công ty có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Công ty có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuận.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận kinh doanh bao gồm bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và bộ phận theo khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Đơn vị tính: VND

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
<i>Tiền mặt</i>	<i>1.455.482.000</i>	<i>1.184.311.500</i>
<i>Tiền gửi ngân hàng</i>	<i>8.093.338.429</i>	<i>1.216.052.616</i>
Ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam	4.467.386.018	1.023.542.369
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương - CN Vũng Tàu	3.624.174.640	190.684.856
Ngân hàng TMCP ĐT & Phát Triển Phú Mỹ (TK CK)	1.777.771	1.825.391
Cộng	9.548.820.429	2.400.364.116

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Phải thu ngắn hạn khách hàng

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Khu vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	105.289.086	132.821.670
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	130.446.285	59.593.785
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Dư Đức Hoàng	54.672.871	54.672.871
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Ngô Quang Huy	62.311.345	67.311.411
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Huy	106.074.554	106.074.554
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Kiên	20.325.980	20.325.980
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Phan Đình Tấn	80.863.007	539.413.202
Khu vực miền Trung	306.506.683	272.998.525
Khu vực miền Trung Tây Nguyên - Phan Đình Tấn	2.000.000	4.000.000
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	65.342.000	226.472.500
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu	7.058.968.748	7.987.733.808
Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	799.830.000	50.000.000
Công ty TNHH TM SX Hùng Đại Dương Bạc Liêu	19.000.000	21.000.000
Cộng	8.811.630.559	9.542.418.306

3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

Trung Tâm Công Nghệ Môi Trường	80.000.000	80.000.000
Điện Lực Tân Thành - Công ty Điện Lực Bà Rịa Vũng Tàu	-	5.000
Công ty TNHH PCCC Đồng Tiến Phúc	-	185.500.000
Công ty CP Công nghiệp Chữa Lửa Hưng Đạo	400.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Lưu Kiến Lộc	330.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Điện cơ Tấn Phú	8	-
Công ty TNHH MTV Cơ khí Việt Thành	5.995.000	-
Đỗ Thị Huệ	5.500.000	5.500.000
Cộng	821.495.008	271.005.000

4. Phải thu ngắn hạn khác

Tiền mua cổ phiếu trả chậm của nhân viên	-	2.800.000
Phải thu khác	175.792.542	98.930.671
Cộng	175.792.542	101.730.671

5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

Cửa hàng VLXD Anh Duy	4.000.000	4.000.000
Công ty TNHH Phát Đạt	11.553.460	11.553.460
Cộng	15.553.460	15.553.460

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Hàng tồn kho

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Nguyên vật liệu chính	12.387.005.408	8.779.855.809
Công cụ dụng cụ	236.032.396	143.577.377
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	2.815.527.080	2.276.175.768
Thành phẩm	6.480.792.761	8.017.009.144
Hàng hóa	394.963.909	430.949.778
Cộng	22.314.321.554	19.647.567.876

7. Chi phí trả trước ngắn hạn

	Số dư tại 01/01/2015	Tăng trong kỳ	Phân bổ vào chi phí trong kỳ	Số dư tại 30/06/2015
Công cụ, dụng cụ	88.811.687	117.274.085	57.542.656	148.543.116
Chi phí sửa chữa	-	10.323.414	2.580.840	7.742.574
Cộng	88.811.687	127.597.499	60.123.496	156.285.690

8. Tài sản ngắn hạn khác

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Tạm ứng nhân viên	331.969.223	224.311.700
Cộng	331.969.223	224.311.700

9. Tài sản cố định hữu hình

Tình hình biến động tài sản cố định hữu hình trong kỳ như sau:

Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số dư tại 01/01/2015	33.560.346.493	40.099.303.195	4.870.524.107	78.314.500	78.608.488.295
Tăng trong kỳ	-	1.889.686.593	-	265.000.000	2.154.686.593
Mua sắm mới	-	1.390.090.909	-	265.000.000	1.655.090.909
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	499.595.684	-	-	499.595.684
Giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
Số dư tại 30/06/2015	33.560.346.493	41.988.989.788	4.870.524.107	343.314.500	80.763.174.888
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư tại 01/01/2015	21.506.273.294	27.791.477.901	2.357.629.097	78.314.500	51.733.694.792
Tăng trong kỳ	782.472.000	1.609.758.861	192.853.920	22.083.350	2.607.168.131
Khấu hao trong kỳ	782.472.000	1.609.758.861	192.853.920	22.083.350	2.607.168.131

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Chỉ tiêu	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Giảm trong kỳ	-	-	-	-	-
Số dư tại 30/06/2015	22.288.745.294	29.401.236.762	2.550.483.017	100.397.850	54.340.862.923
Giá trị còn lại					
Số dư tại 01/01/2015	12.054.073.199	12.307.825.294	2.512.895.010	-	26.874.793.503
Số dư tại 30/06/2015	11.271.601.199	12.587.753.026	2.320.041.090	242.916.650	26.422.311.965
Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng:					
Số dư tại 01/01/2015	9.459.189.218	14.250.236.675	2.025.138.470	78.314.500	25.812.878.863
Số dư tại 30/06/2015	9.459.189.218	16.484.815.388	2.025.138.470	78.314.500	28.047.457.576

Như trình bày tại Thuyết minh số V.20, Công ty đã thế chấp nhà xưởng và máy móc thiết bị thuộc dây chuyền III đất sét nung và dây chuyền II gạch ngói xi măng màu với giá trị còn lại tại ngày 30 tháng 06 năm 2015 là 15.000.758.799 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2014: 16.652.292.332 VND) để đảm bảo cho các khoản tiền vay Ngân hàng.

10. Tài sản cố định vô hình

Tình hình biến động tài sản cố định vô hình trong kỳ như sau:

Chỉ tiêu	Quyền sử dụng đất	TSCĐ vô hình khác	Cộng
Nguyên giá			
Số dư tại 01/01/2015	25.507.139.502	632.025.000	26.139.164.502
Tăng trong kỳ	-	-	-
Giảm trong kỳ	-	-	-
Số dư tại 30/06/2015	25.507.139.502	632.025.000	26.139.164.502
Giá trị hao mòn lũy kế			
Số dư tại 01/01/2015	4.554.300.979	632.025.000	5.186.325.979
Tăng trong kỳ	765.186.600	-	765.186.600
<i>Khấu hao trong kỳ</i>	<i>765.186.600</i>	-	<i>765.186.600</i>
Giảm trong kỳ	-	-	-
Số dư tại 30/06/2015	5.319.487.579	632.025.000	5.951.512.579
Giá trị còn lại			
Số dư tại 01/01/2015	20.952.838.523	-	20.952.838.523
Số dư tại 30/06/2015	20.187.651.923	-	20.187.651.923
Nguyên giá tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng:			
Số dư tại 01/01/2015	1.833.570.904	632.025.000	2.465.595.904
Số dư tại 30/06/2015	1.833.570.904	632.025.000	2.465.595.904

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Như trình bày tại Thuyết minh số V.20, Công ty đã thế chấp quyền sử dụng đất với giá trị còn lại tại ngày 30 tháng 06 năm 2015 là 17.876.637.030 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2014: 20.563.760.049VND) để đảm bảo cho các khoản tiền vay Ngân hàng.

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số dư tại 01/01/2015	Phát sinh trong kỳ	Kết chuyển TSCĐ trong kỳ	Kết chuyển vào chi phí trong kỳ	Số dư tại 30/06/2015
Mua sắm tài sản cố định	322.625.714	218.050.000	78.050.000	140.000.000	322.625.714
Các công trình XDCB	7.017.660.795	2.257.140.644	421.545.684	3.592.916.707	5.260.339.048
Đại Hữu	3.729.816.240	16.200.000	-	3.592.916.707	301.026.998
Công ty	3.287.844.555	2.240.940.644	421.545.684	-	4.959.312.050
Sửa chữa lớn tài sản cố định	423.805.341	2.183.405.516	-	384.610.884	2.222.599.973
Cộng	7.764.091.850	4.658.596.160	499.595.684	4.117.527.591	7.805.564.735

12. Đầu tư vào công ty liên kết

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
DA Nhà máy SX Gạch Ngói tại xã Suối Rao – Huyện Châu Đức – Bà Rịa Vũng Tàu	1.000.000.000	1.000.000.000
Cộng	1.000.000.000	1.000.000.000

Dự án khai thác mỏ sét và Nhà máy SX Gạch Ngói tại xã Suối Rao – Huyện Châu Đức – Bà Rịa Vũng Tàu theo hợp đồng Hợp tác đầu tư số 006/HĐHTKD ngày 13/06/2011 với Công ty TNHH Xây Lấp – Dịch vụ Tân Thịnh và Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân, tỷ lệ vốn góp 25%, Công ty đang trong giai đoạn đầu tư.

Thông tin chi tiết về Công ty liên kết tại ngày 30 tháng 06 năm 2015 như sau:

Tên Công ty liên kết	Nơi thành lập và hoạt động	Tỷ lệ phần sở hữu (%)	Tỷ lệ quyền biểu quyết năm giữ (%)	Hoạt động chính
DA Nhà máy SX Gạch Ngói tại xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - BRVT	Xã Suối Rao - Huyện Châu Đức - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	25	25	Khai thác mỏ sét và Nhà máy sản xuất gạch ngói.

13. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số dư tại 30/06/2015		Số dư tại 01/01/2015	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Đầu tư chứng khoán	210.549	1.287.224.000	210.549	1.287.224.000
Công ty Xây Lấp Bà Rịa - Vũng Tàu [1]	210.549	1.287.224.000	210.549	1.287.224.000
Đầu tư dài hạn khác	-	6.480.000.000	-	6.480.000.000

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số dư tại 30/06/2015		Số dư tại 01/01/2015	
	Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu [2]		6.480.000.000		6.480.000.000
Cộng	210.549	7.767.224.000	210.549	7.767.224.000

- [1] Cổ phiếu Công ty Xây Lắp Bà Rịa - Vũng Tàu với mã cổ phiếu VRC, số cổ phiếu đang sở hữu là 210.549 với mệnh giá là 10.000/CP.
- [2] Đầu tư vào Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu theo Biên bản họp Hội đồng Quản trị ngày 28 tháng 09 năm 2009, tỷ lệ vốn góp 15%.

14. Chi phí trả trước dài hạn

	Số dư tại 01/01/2015	Tăng trong kỳ	Phân bổ vào chi phí trong kỳ	Số dư tại 30/06/2015
Chi phí công cụ, dụng cụ	684.480.856	442.190.853	270.185.511	856.486.198
Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	1.098.775.035	374.287.470	413.713.896	1.059.348.609
Chi phí tiền thuê đất	49.438.176	-	24.719.400	24.718.776
Lệ phí quyền khai thác khoáng sản	-	979.642.000	13.606.140	966.035.860
Cộng	1.832.694.067	1.796.120.323	722.224.947	2.906.589.443

15. Tài sản dài hạn khác

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
<i>Ký quỹ, ký cược dài hạn</i>		
Ký quỹ phục hồi môi trường khai thác mỏ	193.173.000	179.375.000
Cộng	193.173.000	179.375.000

16. Phải trả người bán ngắn hạn

Công ty TNHH Phú Mỹ Xuân	3.988.312.109	2.484.809.978
Cung cấp hàng hóa, dịch vụ	2.425.447.109	2.484.809.978
Cung cấp dịch vụ vận chuyển - thuê máy móc thiết bị	1.562.865.000	-
Phải trả chi phí đền bù giải tỏa mở rộng mỏ sét Mỹ Xuân	1.265.566.862	1.265.566.862
Công ty TNHH Trí Đạt	-	409.999.950
Công ty TNHH BEHNMEYER Việt Nam	228.603.760	-
Công ty TNHH TM Sắt Thép Lê Hùng	523.679.145	-
Công ty TNHH Vũ Sinh	506.242.880	-
Các nhà cung cấp khác	1.972.057.476	3.336.184.622
Cộng	8.484.462.232	7.496.561.412

17. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Khu vực Bà Rịa - Long Điền - Đất Đỏ	1.108.174.422	-
Khu vực Tân Thành - Châu Đức	1.552.948.218	51.330.500
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Ngô Quang Huy	370.012.364	-
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Huy	1.023.775.102	-
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Nguyễn Văn Kiên	1.257.724.144	-
Khu vực Tp. Hồ Chí Minh - Phan Đình Tấn	545.192.401	144.113.278
Khu vực miền Trung	2.886.481.271	8.768.705
Khu vực miền Trung Tây Nguyên - Phan Đình Tấn	61.396.000	-
Văn phòng đại diện Vũng Tàu	5.163.264.460	158.623.634
Cộng	13.968.968.382	362.836.117

18. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Stt	Chi tiêu	Số dư tại 01/01/2015	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số dư tại 30/06/2015
I	Thuế	1.856.504.671	5.509.571.250	4.386.184.720	2.979.891.201
1.	Thuế GTGT hàng bán/ dịch vụ cung cấp trong nước	495.020.788	3.353.678.238	2.566.115.054	1.282.583.972
2.	Thuế GTGT hàng nhập khẩu	-	470.463.713	470.463.713	-
3.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	584.975.970	1.162.676.824	931.147.208	816.505.586
4.	Thuế thu nhập cá nhân	271.554.033	245.858.975	356.658.745	160.754.263
5.	Thuế tài nguyên	10.569.000	273.893.500	58.800.000	225.662.500
6.	Tiền thuê đất	494.384.880	-	-	494.384.880
7.	Các loại thuế khác	-	3.000.000	3.000.000	-
	<i>Thuế môn bài</i>	-	<i>3.000.000</i>	<i>3.000.000</i>	-
II	Các khoản phải nộp khác	7.046.000	1.140.746.000	39.200.000	1.108.592.000
1.	Phí môi trường	7.046.000	161.104.000	39.200.000	128.950.000
2.	Lệ phí quyền khai thác khoáng sản	-	979.642.000	-	979.642.000
Cộng		1.863.550.671	6.650.317.250	4.425.384.720	4.088.483.201

- **Thuế giá trị gia tăng**

Công ty áp dụng thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ.

Thuế suất áp dụng: 10%

- **Thuế nhập khẩu**

Công ty kê khai và nộp theo Thông báo của Hải quan.

- **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Xem Thuyết minh số VI.8.

- **Các loại thuế khác**

Công ty kê khai và nộp các loại thuế khác hàng năm theo qui định hiện hành.

19. Phải trả ngắn hạn khác

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Kinh phí công đoàn	236.320.782	75.801.960
Bảo hiểm xã hội	732.199.476	254.841.977
Bảo hiểm y tế	63.735.530	56.189.484
Bảo hiểm thất nghiệp	27.159.846	24.262.680
Phải trả về cổ phần hóa	4.400.000	4.400.000
Cổ tức còn phải trả	141.292.350	138.816.650
Phải trả khác	29.558.661	39.842.047
Cộng	1.234.666.645	594.154.798

20. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

Đối tượng	Số dư tại 01/01/2015	Vay trong kỳ	Trả nợ vay trong kỳ	Số dư tại 30/06/2015
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam [1]	7.083.995.771	10.635.692.789	17.719.688.560	-
Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển - CN Phú Mỹ [2]	3.022.864.861	20.594.806.386	22.767.236.555	850.434.692
Cộng	10.106.860.632	31.230.499.175	40.486.925.115	850.434.692

- [1] *Hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐ 01/11/HĐHM/GMX ngày 21/02/2011 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam và phụ lục hợp đồng số PL03/01-11 ngày 26/02/2014.*

Hạn mức tín dụng : 30.000.000.000 VND.
Lãi suất vay : Theo từng lần nhận nợ.
Thời hạn vay : 04 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên.
Mục đích vay : Thanh toán các chi phí phục vụ cho quá trình khai thác nguyên liệu sét - sản xuất - tiêu thụ gạch ngói xây dựng các loại.
Tài sản đảm bảo : Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, công trình xây dựng theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01-2011/HĐTC - MYXUAN ngày 21/02/2011 (Xem thuyết minh V.9 và V.10).

- [2] *Hợp đồng hạn mức tín dụng số HD 01/014/1509034/HĐCT ngày 27/11/2014 của Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển - Chi nhánh Phú Mỹ.*

Hạn mức tín dụng : 18.000.000.000 VND.
Lãi suất vay : Theo từng lần nhận nợ.
Thời hạn vay : 12 tháng kể từ ngày rút vốn đầu tiên.
Mục đích vay : Bổ sung vốn lưu động.
Tài sản đảm bảo : Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 97.049,4 m² đất tại Mỹ Xuân theo QĐ số 2457/QĐ-UBND ngày 21/07/2008 (Xem thuyết minh V.9 và V.10).

21. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số dư tại 01/01/2015	Trích lập các quỹ từ lợi nhuận	Chi các quỹ trong kỳ	Số dư tại 30/06/2015
Quỹ khen thưởng	2.217.275.011	1.314.464.176	2.111.626.322	1.420.112.865
Quỹ phúc lợi	210.862.050	131.446.417	140.992.000	201.316.467
Quỹ thưởng ban điều hành quản lý	-	250.000.000	-	250.000.000
Cộng	2.428.137.061	1.695.910.593	2.252.618.322	1.871.429.332

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

22. Vốn chủ sở hữu

Tình hình biến động vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư tại 01/01/2014	53.206.940.000	80.284.000	266.000.000	(62.460.000)	10.609.947.976	5.872.043.137	69.972.755.113
Tăng vốn trong năm 2014	-	-	-	-	-	-	-
Lãi trong năm 2014	-	-	-	-	-	11.296.853.238	11.296.853.238
Chia cổ tức năm 2014	-	-	-	-	-	(7.971.672.000)	(7.971.672.000)
Tạm trích lập các quỹ năm 2014	-	-	-	-	225.937.064	(2.368.492.919)	(2.142.555.855)
Số dư tại 31/12/2014 / Số dư tại 01/01/2015	53.206.940.000	80.284.000	266.000.000	(62.460.000)	10.835.885.040	6.828.731.456	71.155.380.496
Tăng vốn trong 06 tháng đầu năm 2015	-	-	-	-	-	-	-
Lãi trong 06 tháng đầu năm 2015	-	-	-	-	-	6.572.320.880	6.572.320.880
Tạm trích lập các quỹ Chia cổ tức năm 2014 (đợt 2)	-	-	-	-	131.446.417	(1.827.357.010)	(1.695.910.593)
Số dư tại 30/06/2015	53.206.940.000	80.284.000	266.000.000	(62.460.000)	10.967.331.457	8.916.471.326	73.374.566.783

Công ty trích quỹ từ nguồn lợi nhuận năm 2014 căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ngày 24 tháng 04 năm 2015.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Tên cổ đông	Vốn góp thực tế tại 01/01/2015 và 30/06/2015		
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ	Giá trị vốn góp
Ông Lưu Ngọc Thanh	375.936	7,07%	3.759.360.000
Ông Dư Quốc Trung	296.304	5,57%	2.963.040.000
Các cổ đông khác	4.648.454	87,37%	46.484.540.000
Cộng	5.320.694	100,00%	53.206.940.000

Cổ phiếu

	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	5.320.694	5.320.694
Số lượng cổ phiếu đã chào bán ra công chúng	5.320.694	5.320.694
Cổ phiếu phổ thông	5.320.694	5.320.694
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(6.246)	(6.246)
Cổ phiếu phổ thông	(6.246)	(6.246)
Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	5.314.448	5.314.448
Cổ phiếu phổ thông	5.314.448	5.314.448
Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành là: 10.000 VND/ cổ phiếu.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu thuần

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Doanh thu	83.150.755.546	69.377.332.883
Doanh thu gạch ngói đất sét nung	66.567.508.322	59.601.253.622
Doanh thu ngói xi măng màu	10.774.846.233	9.776.079.261
Doanh thu hoạt động khác	5.808.400.991	-
Khoản giảm trừ doanh thu	-	-
Cộng	83.150.755.546	69.377.332.883

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn gạch ngói đất sét nung	42.784.338.391	39.544.711.192
Giá vốn ngói xi măng màu	8.925.089.247	7.576.007.643
Giá vốn hoạt động khác	5.560.148.837	-
Cộng	57.269.576.475	47.120.718.835

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	11.720.104	6.219.288
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	9.598.056	-
Lãi chênh lệch tỷ giá thanh toán	17.545.695	-
Cộng	38.863.855	6.219.288

4. Chi phí tài chính

Chi phí lãi vay	298.517.942	929.489.245
Lỗ chênh lệch tỷ giá thanh toán	17.276.035	7.644.000
Cộng	315.793.977	937.133.245

5. Chi phí bán hàng

Chi phí nhân viên bán hàng	2.714.524.603	2.534.186.118
Chi phí vật liệu, bao bì	1.995.740.099	1.968.721.983
Chi phí đồ dùng	225.873.563	64.378.221
Chi phí khấu hao	74.236.200	74.236.200
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.152.239.869	6.869.557.218
Chi phí bằng tiền khác	74.804.182	605.486.165
Cộng	12.237.418.516	12.116.565.905

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí nhân viên quản lý	4.132.312.443	2.986.758.292
Chi phí vật liệu quản lý	729.800	62.728.473
Chi phí đồ dùng văn phòng	87.573.866	130.996.254
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí trợ cấp mất việc làm	267.866.363	245.515.889
Chi phí dịch vụ mua ngoài	924.782.427	89.042.533
Chi phí bằng tiền khác	210.343.108	825.032.098
Cộng	5.626.608.007	4.343.073.539

7. Lợi nhuận (lỗ) khác

Thu tiền nhượng bán, thanh lý TSCĐ	-	173.390.763
Thu nhập khác	300.593	2.992.246
Thu nhập khác	300.593	176.383.009

Thanh lý TSCĐ	-	173.390.763
Phạt chậm nộp thuế và bảo hiểm	5.525.315	12.523.983
Chi phí khác	5.525.315	185.914.746

Lợi nhuận khác	(5.224.722)	(9.531.737)
-----------------------	--------------------	--------------------

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

8. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp

	Gạch ngói	Ngói xi măng	Hoạt động khác	06 tháng đầu năm 2015
Doanh thu	66.567.508.322	10.774.846.233	5.808.400.991	83.150.755.546
Giảm trừ doanh thu	-	-	-	-
Doanh thu thuần	66.567.508.322	10.774.846.233	5.808.400.991	83.150.755.546
Giá vốn	42.784.338.391	8.925.089.247	5.560.148.837	57.269.576.475
Lợi nhuận gộp	23.783.169.931	1.849.756.986	248.252.154	25.881.179.071
Doanh thu hoạt động tài chính	18.850.121	-	20.013.734	38.863.855
Chi phí tài chính	296.094.646	19.699.331	-	315.793.977
Chi phí bán hàng	11.152.429.554	1.084.988.962	-	12.237.418.516
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.626.608.007	-	-	5.626.608.007
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.726.887.845	745.068.693	268.265.888	7.740.222.426
Thu nhập khác	300.593	-	-	300.593
Chi phí khác	5.525.315	-	-	5.525.315
Lợi nhuận khác	(5.224.722)	-	-	(5.224.722)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	6.721.663.123	745.068.693	268.265.888	7.734.997.704
Điều chỉnh lợi nhuận kế toán:	263.524.722	-	-	263.524.722
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	263.525.315	-	-	263.525.315
- Thù lao HĐQT không tham gia HĐQT	258.000.000	-	-	258.000.000
- Chi phí kế toán	5.525.315	-	-	5.525.315
Trừ: Các khoản điều chỉnh giảm	593	-	-	593
- Thu nhập không tính thuế	593	-	-	593
Trừ: Chuyển lỗ				
Tổng thu nhập chịu thuế	6.985.187.845	745.068.693	268.265.888	7.998.522.426
Thuế suất áp dụng	15%	7,5%	22%	
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.047.778.177	55.880.152	59.018.495	1.162.676.824

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất bằng 15% thu nhập chịu thuế. Công ty được miễn thuế thu nhập trong 2 năm đầu kể từ khi phát sinh thu nhập chịu thuế và giảm 50% trong 8 năm tiếp theo đối với các hoạt động sản xuất gạch ngói đất sét nung.

Đối với hoạt động sản xuất ngói xi măng màu không nung theo dây chuyền thiết bị thuộc công nghiệp kỹ thuật cao của Italia được ưu đãi theo diện kinh doanh đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được miễn giảm 4 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 7 năm tiếp theo cho phần thu nhập tăng thêm đối với dự án đầu tư thuộc ngành nghề lĩnh vực kinh doanh và thực hiện tại địa bàn được ưu đãi theo quy định tại khoản 4 điều 38 Nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính Phủ. Năm 2015 là năm thứ sáu Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp của hoạt động này.

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Đối với các hoạt động khác, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo tỷ lệ 22% trên thu nhập chịu thuế.

9. Lãi cơ bản trên cổ phần

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Lợi nhuận (lỗ) kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.572.320.880	4.162.540.124
Các điều chỉnh để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(1.695.910.594)	(749.257.222)
<i>Trích quỹ khen thưởng</i>	<i>(1.314.464.176)</i>	<i>(666.006.420)</i>
<i>Trích quỹ phúc lợi</i>	<i>(131.446.418)</i>	<i>(83.250.802)</i>
<i>Trích quỹ thưởng ban điều hành quản lý</i>	<i>(250.000.000)</i>	-
Lợi nhuận (lỗ) phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	4.876.410.286	3.413.282.902
Cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ (*)	5.314.448	5.314.448
Lãi cơ bản trên cổ phần	918	642

(*) Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ được tính như sau:

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu kỳ	5.314.448	5.314.448
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành trong kỳ	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	5.314.448	5.314.448

10. Chi phí sản xuất, kinh doanh theo yếu tố

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	29.982.029.763	24.567.279.871
Chi phí công cụ, dụng cụ	313.447.429	195.374.475
Chi phí nhân công	20.729.699.379	16.012.775.340
Chi phí khấu hao TSCĐ	3.239.570.411	3.640.559.279
Chi phí dịch vụ mua ngoài	17.850.152.046	9.821.432.504
Chi phí bằng tiền khác	6.331.422.932	5.007.089.951
Cộng	78.446.321.960	59.244.511.419

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

1. Các giao dịch không bằng tiền không ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong năm nên không được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Cổ tức chưa thanh toán	-	5.874.325

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2. Các khoản giao dịch bằng tiền có ảnh hưởng đến sự lưu chuyển tiền tệ trong năm nên được trình bày trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

	<u>06 tháng đầu năm 2015</u>	<u>06 tháng đầu năm 2014</u>
Thanh toán trước cho tài sản cố định của kỳ sau	-	19.584.050
Thanh toán cho tài sản cố định của năm trước	<u>3.472.200</u>	<u>-</u>

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Cam kết vốn

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, Công ty có các khoản cam kết chi đầu tư góp vốn vào Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Đại Hữu như sau:

	<u>Số dư tại ngày 30/06/2015</u>	<u>Số dư tại ngày 01/01/2015</u>
Tổng vốn điều lệ	43.200.000.000	43.200.000.000
Tỷ lệ cam kết góp vốn	15%	15%
Số vốn góp theo tỷ lệ	6.480.000.000	6.480.000.000
Giá trị vốn đã góp	<u>6.480.000.000</u>	<u>6.480.000.000</u>
Số cam kết còn phải góp	<u>-</u>	<u>-</u>

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2015, Công ty có các khoản cam kết chi đầu tư góp vốn vào Dự án Nhà máy Sản xuất Gạch Ngói tại xã Suối Rao - Huyện Châu Đức – Bà Rịa Vũng Tàu như sau:

	<u>Số dư tại ngày 30/06/2015</u>	<u>Số dư tại ngày 01/01/2015</u>
Tổng vốn điều lệ	30.800.000.000	30.800.000.000
Tỷ lệ cam kết góp vốn	25%	25%
Số vốn góp theo tỷ lệ	7.700.000.000	7.700.000.000
Giá trị vốn đã góp	<u>1.000.000.000</u>	<u>1.000.000.000</u>
Số cam kết còn phải góp	<u>6.700.000.000</u>	<u>6.700.000.000</u>

2. Nghiệp vụ và số dư các bên liên quan

Giao dịch với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Xây lắp Bà Rịa - Vũng Tàu	Đầu tư dài hạn khác
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu	Đầu tư dài hạn khác

Các nghiệp vụ phát sinh trong kỳ giữa Công ty với các bên liên quan như sau:

	<u>06 tháng đầu năm 2015</u>	<u>06 tháng đầu năm 2014</u>
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu		

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Phải thu nhượng bán hệ thống lò nung, xe goong	4.649.300.000	-
Nhập ngói, đất sét nung	928.765.060	-

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán, công nợ với các bên liên quan như sau:

	Số dư tại ngày 30/06/2015	Số dư tại ngày 01/01/2015
Công ty TNHH Đầu tư & Thương mại Đại Hữu		
Phải thu cung cấp dịch vụ lắp đặt dây chuyền, máy móc	7.058.968.748	7.987.733.808
Đầu tư góp vốn	6.480.000.000	6.480.000.000

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt Công ty trong kỳ như sau:

	06 tháng đầu năm 2015	06 tháng đầu năm 2014
Lương, thưởng	1.282.254.080	807.370.588
Thù lao	258.000.000	258.000.000
Cộng	1.540.254.080	1.065.370.588

3. Công cụ tài chính

Quản lý rủi ro vốn

Công ty quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Công ty có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các thành viên thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại Thuyết minh số V.20 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông (bao gồm vốn đầu tư của chủ sở hữu, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Công ty áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số IV.3.

Các loại công cụ tài chính

	Giá trị ghi sổ	
	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Tài sản tài chính		
Tiền và các khoản tương đương tiền	9.548.820.429	2.400.364.116
Phải thu ngắn hạn khách hàng	8.811.630.559	9.542.418.306
Ký quỹ dài hạn	193.173.000	179.375.000
Đầu tư tài chính dài hạn	8.767.224.000	8.767.224.000
Cộng	27.320.847.988	20.889.381.422

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Giá trị ghi sổ	
	Số dư tại 30/06/2015	Số dư tại 01/01/2015
Nợ phải trả tài chính		
Phải trả người bán ngắn hạn	8.484.462.232	7.496.561.412
Phải trả ngắn hạn khác	141.292.350	138.816.650
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	850.434.692	10.106.860.632
Cộng	9.476.189.274	17.742.238.694

Công ty chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư 210/2009/TT-BTC ngày 6 tháng 11 năm 2009 cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày Báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực Báo cáo tài chính Quốc tế.

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro ngoại tệ (rủi ro tỷ giá), rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường bao gồm 3 loại: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá.

Công ty hoạt động kinh doanh chính ở Bộ phận kinh doanh sản xuất vật liệu xây dựng như gạch, ngói các loại... các mặt hàng này phụ thuộc vào thị trường bất động sản, do tình hình thị trường bất động sản đang có dấu hiệu đóng băng nên công cụ tài chính của Công ty bị ảnh hưởng của rủi ro thị trường. Tuy nhiên, doanh thu kỳ này so với cùng kỳ năm trước tăng là do phát sinh doanh thu một số hoạt động khác.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (tiền gửi ngân hàng...).

Phải thu khách hàng

Công ty giảm thiểu rủi ro tín dụng bằng cách chỉ giao dịch với các đơn vị có khả năng tài chính tốt, yêu cầu mở thư tín dụng đối với các đơn vị giao dịch lần đầu hay chưa có thông tin về khả năng tài chính và nhân viên kế toán công nợ thường xuyên theo dõi nợ phải thu để đôn đốc thu hồi. Trên cơ sở này và khoản phải thu của Công ty liên quan đến nhiều khách hàng khác nhau nên rủi ro tín dụng không tập trung vào một khách hàng nhất định.

Tiền gửi ngân hàng

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Phần lớn tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng lớn, có uy tín ở Việt Nam. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và tương lai. Tính thanh khoản cũng được Công ty quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Công ty tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Công ty là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Công ty duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công cụ nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các Bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Công ty phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Trong vòng 1 năm	Từ 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Số dư tại 30/06/2015				
Phải trả người bán ngắn hạn	8.484.462.232	-	-	8.484.462.232
Phải trả ngắn hạn khác	141.292.350	-	-	141.292.350
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	850.434.692	-	-	850.434.692
Cộng	9.476.189.274	-	-	9.476.189.274
Tiền và các khoản tương đương tiền	9.548.820.429	-	-	9.548.820.429
Phải thu ngắn hạn khách hàng	8.811.630.559	-	-	8.811.630.559
Ký quỹ dài hạn	-	-	193.173.000	193.173.000
Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	8.767.224.000	8.767.224.000
Cộng	18.360.450.988	-	8.960.397.000	27.320.847.988
Chênh lệch thanh khoản thuần tại 30/06/2015	8.884.261.714	-	8.960.397.000	17.844.658.714

Số dư tại 01/01/2015

Phải trả người bán ngắn hạn	7.496.561.412	-	-	7.496.561.412
Phải trả ngắn hạn khác	138.816.650	-	-	138.816.650

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Trong vòng 1 năm	Từ 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm	Cộng
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	10.106.860.632	-	-	10.106.860.632
Cộng	17.742.238.694	-	-	17.742.238.694
Tiền và các khoản tương đương tiền	2.400.364.116	-	-	2.400.364.116
Phải thu ngắn hạn khách hàng	9.542.418.306	-	-	9.542.418.306
Ký quỹ dài hạn	-	-	179.375.000	179.375.000
Đầu tư tài chính dài hạn	-	-	8.767.224.000	8.767.224.000
Cộng	11.942.782.422	-	8.946.599.000	20.889.381.422
Chênh lệch thanh khoản thuần tại 01/01/2015	(5.799.456.272)	-	8.946.599.000	3.147.142.728

Ban Tổng Giám đốc đánh giá mức tập trung rủi ro thanh toán ở mức thấp. Ban Tổng Giám đốc tin rằng Công ty có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính đáo hạn.

4. Thông tin bộ phận

Thông tin bộ phận được trình bày theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý.

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh sản xuất gạch, ngói các loại.

Bộ phận theo khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty đều diễn ra ở khu vực hoạt động kinh doanh của Công ty (Việt Nam).

5. Phân loại lại số liệu tương ứng

Số liệu đầu kỳ của Báo cáo tài chính kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2015 được lấy từ Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt. Số liệu so sánh của báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ được lấy từ báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt.

Một số khoản khoản mục tương ứng trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được phân loại lại cho phù hợp với cách trình bày của Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2015 do việc áp dụng Thông tư 200, chi tiết như sau:

Bảng cân đối kế toán

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI GÓM XÂY DỰNG MỸ XUÂN

Địa chỉ: Ấp Suối Nhum, Xã Hắc Dịch, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

06 tháng đầu năm 2015

Thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Số dư tại 31/12/2014 (đã được trình bày trước đây)	Trình bày lại	Số dư tại 31/12/2014 (được trình bày lại)
NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Quỹ đầu tư phát triển	6.439.117.287	4.396.767.753	10.835.885.040
Quỹ dự phòng tài chính	<u>4.396.767.753</u>	<u>(4.396.767.753)</u>	<u>-</u>
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>			
	06 tháng đầu năm 2014 (đã được trình bày trước đây)	Trình bày lại	06 tháng đầu năm 2014 (được trình bày lại)
Lãi cơ bản trên cổ phần	<u>783</u>	<u>(141)</u>	<u>642</u>

Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 14 tháng 07 năm 2015



LƯU NGỌC THANH
Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ CẢNH
Kế toán trưởng

LƯU THỊ MAI
Người lập biểu

Thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và được đọc cùng với Báo cáo tài chính